

ĐỀ CƯƠNG TRÌNH BÀY
CỦA PHÓ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ LÊ THÀNH LONG
Chuyên đề Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của
Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ,
chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân
(Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2025)

Kính thưa đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm,

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam,

Thưa quý vị đại biểu, khách quý và toàn thể các đồng chí dự Hội nghị,

Theo chương trình Hội nghị, thực hiện phân công của Thủ tướng Chính phủ, tôi xin trân trọng báo cáo những nội dung trọng tâm, cốt lõi của Nghị quyết số 72 ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân và Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết.

Toàn văn Nghị quyết 72-NQ/TW và Kế hoạch hành động của Chính phủ đã được gửi đến các đồng chí. Sau đây, tôi xin trình bày 04 nhóm nội dung chủ yếu gồm: **(i)** Thực trạng tình hình và sự cần thiết ban hành Nghị quyết; **(ii)** Các nội dung chính của Nghị quyết số 72-NQ/TW; **(iii)** Các nội dung chủ yếu của Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết; **(iv)** Công tác tổ chức thực hiện Nghị quyết.

I. Thực trạng tình hình và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

1. Chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân

Các văn kiện, Nghị quyết Đại hội Đảng, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Kết luận, Chỉ thị của Ban Bí thư thể hiện rõ chủ trương, mục tiêu trong chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. Các chủ trương, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đều hướng đến nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, tầm vóc, tuổi thọ và chất lượng cuộc sống của Nhân dân; xây dựng hệ thống y tế công bằng, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế; hướng tới bao phủ chăm sóc sức

khỏe và bảo đảm khả năng tiếp cận dịch vụ cho mọi người dân. Vai trò, vị trí công tác y tế ngày càng được coi trọng trong hệ thống chính sách kinh tế - xã hội.

2. Kết quả đạt được:

Với sự quan tâm đặc biệt của Đảng, Nhà nước, những năm qua, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng: Các chỉ tiêu y tế cơ bản được cải thiện qua các năm. Thể chế, cơ chế, chính sách y tế ngày càng hoàn thiện, cụ thể hoá các chủ trương, đường lối, quan điểm, định hướng của Đảng, tạo khung pháp lý thống nhất. Hệ thống y tế hoàn chỉnh tới tận cơ sở, phân bố rộng khắp. Chất lượng dịch vụ y tế được nâng cao. Đội ngũ nhân lực y tế phát triển cả về số lượng và chất lượng. Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế tăng nhanh, đạt 94,2% dân số. Năng lực cung ứng thuốc, vắc-xin được nâng cao. Việt Nam được quốc tế đánh giá cao trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc về sức khỏe; chỉ số bao phủ dịch vụ y tế thiết yếu của Việt Nam cao hơn mức trung bình của các nước trong khu vực; nhiều chỉ số về sức khỏe người dân vượt trội so với nhiều quốc gia có cùng mức phát triển.

3. Tồn tại, hạn chế:

Tuy nhiên, công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân còn những hạn chế, bất cập và khó khăn, thách thức. Việc bảo vệ môi trường sống, rèn luyện nâng cao sức khỏe thường xuyên, bảo đảm an toàn thực phẩm, dinh dưỡng chưa được chú trọng đúng mức. Số năm sống khỏe mạnh còn thấp. Y tế dự phòng chưa đáp ứng yêu cầu; năng lực sản xuất, cung ứng thuốc, vật tư, thiết bị y tế còn hạn chế. Y tế cơ sở chưa cung cấp đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu. Chất lượng khám, chữa bệnh, khả năng tiếp cận dịch vụ y tế còn chênh lệch giữa các cấp chuyên môn, vùng, miền, địa phương. Nhân lực y tế ở một số địa phương, y tế cơ sở chưa đáp ứng yêu cầu; chưa có chế độ đãi ngộ đặc biệt tương xứng. Tiềm năng, thế mạnh của y học cổ truyền chưa được phát huy đầy đủ. Nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số y tế còn chậm. Cơ chế chính sách chưa đủ mạnh để huy động các nguồn lực cho phát triển y tế, nhất là y tế tư nhân...

II. Nội dung chính của Nghị quyết 72-NQ/TW

1. Quan điểm chỉ đạo: Nghị quyết số 72-NQ/TW đã đề ra 05 quan điểm chỉ đạo:

(1) Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân là mục tiêu, là động lực, là nhiệm vụ chính trị hàng đầu, giữ vị trí ưu tiên trong các chiến lược, chính sách phát triển; là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và mọi người dân.

(2) Người dân là chủ thể trung tâm, được ưu tiên cao nhất trong việc xây dựng và thực hiện chính sách tăng cường bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe thể chất, sức khỏe tinh thần, tâm vóc, tuổi thọ, số năm sống khỏe để phát triển toàn diện, được tiếp cận đầy đủ, công bằng, bình đẳng các dịch vụ y tế.

(3) Quan tâm đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng, cân đối, đủ phẩm chất đạo đức, năng lực, có chính sách ưu đãi, đãi ngộ đặc biệt đối với đội ngũ cán bộ y tế.

(4) Chuyển mạnh từ tư duy tập trung khám bệnh, chữa bệnh sang chủ động phòng bệnh. Xác định đúng vị thế, vai trò của y tế dự phòng, y tế cơ sở, y học cổ truyền; bảo đảm phòng bệnh từ sớm, từ xa, từ cơ sở. Nâng cao toàn diện chất lượng dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phát triển y tế chuyên sâu và bảo đảm an ninh y tế.

(5) Có chính sách, cơ chế đột phá trong huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để nâng cao chất lượng công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong y tế; cải cách mạnh mẽ tài chính y tế, bảo đảm hiệu quả, bền vững của chính sách bảo hiểm y tế.

2. Mục tiêu

(1) Mục tiêu đến năm 2030

Nâng cao thể lực, trí lực, tâm vóc và tuổi thọ khỏe mạnh của Nhân dân. Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên niên từ 1-18 tuổi thêm tối thiểu 1,5 cm; tuổi thọ trung bình đạt 75,5 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

Giảm gánh nặng bệnh tật và kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng đạt trên 95%. Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10%. Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe như rượu, bia, thuốc lá và từ môi trường đất, nước, không khí...

Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế. Đến năm 2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình.

100% Trạm y tế cấp xã được đầu tư sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ; đến năm 2027 có ít nhất từ 4-5 bác sỹ. Tăng tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã lên trên 20%.

Đến năm 2026, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số, đến năm 2030 đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân; phát triển các loại hình bảo hiểm sức khỏe.

(2) Tầm nhìn đến năm 2045

Phân đầu môi trường sống có chất lượng tốt; các chỉ số sức khỏe của người dân, chỉ số bao phủ dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu ngang tầm các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới. Người dân có tuổi thọ trung bình đạt trên 80 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh tăng lên trên 71 tuổi, tầm vóc, thể lực, chiều cao trung bình của thanh niên tương đương các quốc gia có cùng mức phát triển. Hệ thống y tế hiện đại, công bằng, hiệu quả, bền vững, lấy phòng bệnh làm ưu tiên hàng đầu, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao và đa dạng của Nhân dân.

3. Nhiệm vụ, giải pháp: Nghị quyết đề ra 06 nhóm nhiệm vụ, giải pháp gồm:

(1) Đổi mới mạnh mẽ tư duy và hành động trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện trong lĩnh vực y tế. Trong đó:

(i) Thống nhất nhận thức, hành động. Lồng ghép và ưu tiên các chỉ tiêu về y tế trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách phát triển kinh tế - xã hội.

(ii) Nâng cao ý thức tự giác, chủ động rèn luyện, bảo vệ và nâng cao sức khỏe. Chọn ngày Sức khỏe thế giới 07/4 hằng năm là “Ngày Sức khỏe toàn dân”.

(iii) Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, tư vấn, phổ biến kiến thức. Đổi mới mạnh mẽ tư duy quản trị ngành y tế.

(2) Kịp thời hoàn thiện thể chế, tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền. Trong đó:

(i) Hoàn thiện đồng bộ thể chế và triển khai hiệu quả các quy định pháp luật về y tế.

(ii) Sắp xếp hệ thống y tế tinh gọn, hiệu quả, bảo đảm liên kết giữa các cấp chuyên môn.

(iii) Nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng, nhất là hệ thống kiểm nghiệm, kiểm định, kiểm soát các yếu tố ảnh hưởng đến sức khỏe.

(iv) Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trạm y tế cấp xã.

(v) Phát triển y tế chuyên sâu; thúc đẩy liên kết giữa bệnh viện, viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo và doanh nghiệp.

(vi) Tăng cường kết hợp quân dân y, y tế công an.

(vii) Phát huy tiềm năng và thế mạnh của y học cổ truyền.

(3) Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh và hội nhập quốc tế. Trong đó:

(i) Đổi mới toàn diện phong cách, tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân, người bệnh.

(ii) Ưu tiên bố trí, huy động nguồn lực, có cơ chế chính sách vượt trội để phát triển nhân lực y tế.

(iii) Thực hiện chính sách ưu đãi tương xứng với nghề y.

(iv) Tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế về y tế.

(4) Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế. Trong đó:

(i) Ngân sách nhà nước bảo đảm các nhiệm vụ chi đáp ứng các yêu cầu cơ bản, thiết yếu và giữ vai trò chủ đạo.

(ii) Ưu tiên bố trí và bảo đảm mức tăng chi ngân sách nhà nước hằng năm cho y tế.

(iii) Triển khai khám sức khỏe định kỳ miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần.

(iv) Miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi bảo hiểm y tế.

(v) Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng bền vững Quỹ bảo hiểm y tế.

(vi) Chủ động phòng, chống dịch bệnh, ứng phó sự kiện y tế khẩn cấp, bảo đảm an ninh y tế.

(5) Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong chăm sóc sức khỏe. Trong đó:

(i) Thúc đẩy mạnh mẽ chuyển đổi số y tế toàn diện.

(ii) Triển khai các giải pháp đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo.

(iii) Tập trung phát triển công nghiệp dược, thiết bị y tế, bảo đảm tự chủ về vắc xin, thuốc, thiết bị y tế.

(6) Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế. Trong đó:

(i) Thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân, huy động các nguồn lực xã hội.

(ii) Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động đầu tư của tư nhân, hợp tác công tư trong lĩnh vực y tế.

III. Nội dung chủ yếu của Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 72-NQ/TW

Với tinh thần “6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”, Kế hoạch hành động của

Chính phủ đã xác định các nhiệm vụ cụ thể để các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết; đề ra **06** nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu gồm một số nội dung trọng tâm sau:

(1) Đề nghị các cấp, các ngành, các địa phương ban hành ngay Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 72 và Kế hoạch hành động của Chính phủ ngay trong tháng 11/2025.

(2) Yêu cầu các đồng chí Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ở Trung ương, các đồng chí Bí thư tỉnh uỷ, thành uỷ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, lãnh đạo các cấp uỷ đảng, chính quyền tập trung chỉ đạo quán triệt, thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ báo cáo kết quả.

(3) Các cấp, các ngành, các địa phương đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, tổ chức các phong trào thi đua và thực hiện nghiêm, kịp thời chế độ khen thưởng, kỷ luật trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW và Kế hoạch hành động của Chính phủ.

IV. Về tổ chức thực hiện: Bộ Chính trị giao nhiệm vụ cụ thể cho Đảng uỷ Quốc hội, Đảng uỷ Chính phủ, các Ban Đảng ở Trung ương, Đảng uỷ các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan trực thuộc Chính phủ, các tỉnh uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc Trung ương, Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể Trung ương trong triển khai thực hiện Nghị quyết 72-NQ/TW; trong đó:

(1) Đảng uỷ Quốc hội lãnh đạo, chỉ đạo sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật để tạo đột phá cho công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; tăng cường giám sát việc thực hiện.

(2) Đảng uỷ Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng trình Quốc hội các Luật, Nghị quyết để thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách nêu trong Nghị quyết này và ưu tiên bố trí đủ nguồn lực để thực hiện.

(3) Đảng uỷ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Quân uỷ Trung ương, Công an Trung ương, Ban Tuyên Giáo và Dân vận Trung ương, Ban Chính sách, Chiến lược Trung ương, các đoàn thể Trung ương,

các Thành uỷ, Tỉnh uỷ lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện, hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện.

Đảng uỷ Chính phủ đã chỉ đạo các cơ quan xây dựng và trình Quốc hội ban hành Nghị quyết chuyên đề về các cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả Nghị quyết; trình Quốc hội xem xét, phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 tại kỳ họp thứ 10 của Quốc hội khóa XV để ưu tiên, bố trí đủ nguồn lực thực hiện Nghị quyết.

Chính phủ đề nghị và kêu gọi các cấp, các ngành, các địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và toàn thể nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp cùng đoàn kết, chung tay, tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, cùng các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về y tế, vì một nước Việt Nam khỏe hơn, vững bước tiến lên trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

Xin trân trọng cảm ơn các Đồng chí./.